

Số: 249/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng  
sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 21**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định thi hành chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Xét Tờ trình số 664/TTr-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình để thực hiện 08 dự án, với tổng diện tích rừng được chuyển mục đích sử dụng là 540,03072 ha, gồm: 0,73000 ha rừng sản xuất và 539,30072 ha rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp (theo quy hoạch quy hoạch lâm nghiệp quốc gia).

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

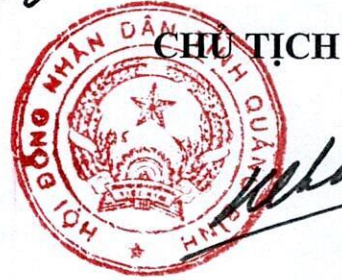
**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội

đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, Kỳ họp thứ 21 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Quảng Bình, Đài PT-TH Quảng Bình,
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.



**Trần Hải Châu**

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH**

Phụ lục:

(Kèm theo Nghị quyết số 249 /NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình)



TT	Tên công trình/dự án	Cơ quan/đơn vị đề nghị CMBSDR	Tổng diện tích thực hiện (ha)	Diện tích rừng trồng quyết định chủ trương CMBSDR (ha)	Loại rừng (ha)		Diện tích không có rừng và đất khác (ha)	Địa điểm
					Rừng sản xuất	Rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp có nguồn gốc phòng hộ		
1	Đường giao thông liên bản từ bản Bụt đi bản Nòông Mới, xã Thượng Trạch	UBND huyện Bố Trạch	1,87536	0,39700		0,39700	1,47836	Xã Thượng Trạch, huyện Bố Trạch
2	Thao trường bán tổng hợp súng bộ binh, hoá lực - Giai đoạn 2	Ban CHQS huyện Quảng Trạch	7,75608	7,54417		7,54417	0,21191	Xã Liên Trường, huyện Quảng Trạch
3	Khai thác đất làm vật liệu san lấp tại xã Quảng Lưu, huyện Quảng Trạch	Công ty TNHH Trường Phú	18,49332	15,61742		15,61742	2,87590	Xã Quảng Lưu, huyện Quảng Trạch
4	Trung tâm hội nghị, khách sạn, du lịch nghỉ dưỡng và biệt thự nghỉ dưỡng FLC Quảng Bình (Dự án 1)	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC	94,74000	12,63200		12,60600	0,02600	Xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh
5	Khu biệt thự nghỉ dưỡng FLC Hải Ninh (Dự án 2)	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC	94,17000	57,01600		16,20000	40,81600	Xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh
6	Khu biệt thự sinh thái và nghỉ dưỡng cao cấp FLC Faros (Dự án 4)	Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros	92,23000	70,73700		26,36100	44,37600	Xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh và xã Hồng Thủy, huyện Lệ Thủy
7	Sân Golf FLC Quảng Bình Golf Links (Dự án 6)	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC	249,46675	97,75413		32,75677	64,99736	Xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh

TT	Tên công trình/dự án	Cơ quan/đơn vị đề nghị CMĐSDR	Tổng diện tích thực hiện (ha)	Diện tích rừng trồng quyết định chủ trương CMĐSDR (ha)	Loại rừng (ha)			Diện tích không có rừng và đất khác (ha)	Địa điểm
					Rừng sản xuất	Rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp có nguồn gốc phòng hộ	Rừng ngoài quy hoạch lâm nghiệp có nguồn gốc sản xuất		
8	Công viên, thể thao mạo hiểm FLC Faros Quảng Bình (Dự án 8)	Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros	357,28100	278,33300	0,73000	41,88800	235,71500	78,94800	Xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh và xã Hồng Thủy, huyện Lệ Thủy
<b>Tổng:</b>			<b>916,01251</b>	<b>540,03072</b>	<b>0,73000</b>	<b>129,81177</b>	<b>409,48895</b>	<b>375,98179</b>	